

BÀI HỌC 6

ĐỨC CHÚA GIÊ-SU HÒA ĐỒNG VỚI MỌI NGƯỜI

CÂU GỐC: “Hết thầy các người thu thuế và người có tội đến gần Đức Chúa Giê-su đang nghe Ngài giảng. Các người Pha-ri-si và các thầy thông giáo lắm bầm mà nói rằng: Người này tiếp những kẻ tội lỗi, và cùng ăn với họ!” (Lu-ca 15:1, 2).

ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY: *Ma-thi-ơ 1:22, 23; Giảng 1:14; Lu-ca 15:3–24; Ma-thi-ơ 9:10–13; Thi thiên 51:17; I Giảng 2:16; Phi-líp 2:13–15.*

MỘT CHẤP SỰ CỦA MỘT HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG, mỗi tháng một lần, lái xe đưa các thanh niên trong hội thánh đến một viện dưỡng lão để nhóm họp với các người già nơi đó. Lần đầu họ đến, khi các thanh niên hướng dẫn chương trình thờ phượng, một cụ già ngồi xe lăn, chụp lấy tay người chấp sự và nắm chặt suốt buổi thờ phượng. Việc này xảy ra mỗi lần họ đến nhóm họp, tháng này qua tháng nọ. Một lần khi nhóm thanh niên đến thì không thấy ông cụ trong xe lăn nữa. Người chấp sự đi đến phòng của ông cụ thì thấy ông nằm mê man. Anh cầm tay ông cụ và cầu nguyện xin Chúa ban cho ông có được sự sống vĩnh cửu. Ông lão bóp nhẹ tay người chấp sự khi anh dứt lời cầu nguyện, anh nghĩ rằng ông cụ đã nghe lời cầu nguyện của mình. Anh rời phòng, chặm những giọt nước mắt, anh đung vào một phụ nữ đứng tuổi. Bà ta nói, “Tôi là con gái của ông cụ. Cha tôi đã nằm đấy đợi anh đến. Cha tôi nói, ‘Mỗi tháng một lần Chúa Giê-su đến và nắm lấy tay ta. Ta không muốn chết cho đến khi ta được nắm tay Chúa một lần nữa.’” – Phòng trích “*Cho những kẻ nhỏ nhất trong vòng các người*”. Video, 2004.

Cơ Đốc giáo là tiến trình trở thành hình ảnh của Đức Chúa Giê-su cho một ai đó. Bài học tuần này sẽ kêu gọi chúng ta chú ý vào mục vụ của Đức Chúa Giê-su và phương pháp Ngài dùng mà hội thánh ngày nay có thể áp dụng, đặng hoàn thành sứ mạng Ngài giao phó.

CHỈ CÓ PHƯƠNG CÁCH CỦA Đấng CƠ ĐỐC MÀ THÔI

Bà Ellen G. White đã viết về những gì Đức Chúa Giê-su đã làm gì để mang người ta đến với tin mừng cứu rỗi. (Cũng đọc Ma-thi-ơ 9:35, 36). “Chỉ có phương cách của Đấng Christ mới mang lại sự thành công thật khi chúng ta muốn mang đạo đến cho mọi người. Đấng Cứu Thế hòa đồng với người chung quanh Ngài trong tư cách của một người muốn mang lợi ích đến cho họ. Ngài bày tỏ lòng cảm thông với họ, Ngài chăm sóc những nhu cầu họ có, và Ngài được họ tin cậy. Rồi Ngài bảo họ, ‘Hãy theo Ta.’” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Misnistry of Healing (Mục Vụ Chữa Lành)*, trang 143.

Chúng ta hãy nghiên cứu ý tưởng này:

1. Đức Chúa Giê-su hòa đồng với mọi người. (Ngài làm thân và tạo nên các mối quan hệ).
2. Đức Chúa Giê-su cảm thông với họ. (Ngài gây mối tương quan với họ).
3. Đức Chúa Giê-su đáp ứng nhu cầu của họ. (Ngài tiếp tục mối tương quan).
4. Khi Ngài dùng ba điều kể trên, Ngài chiếm được sự tin cậy của họ.
5. Rồi Ngài gọi họ “Hãy theo Ta” (Ngài gọi họ làm môn đồ của Ngài).

Phương cách Chúa dùng là phương pháp toàn diện của Phúc Âm. Khi chúng ta áp dụng phương pháp này, chúng ta đã truyền giảng tin mừng của Thiên Đàng cho mọi người mà chúng ta giao tiếp.

Các câu Kinh Thánh sau đây nói gì về Con Đức Chúa Trời đến giữa vòng chúng ta? Ma-thi-ơ 1:22, 23; Giăng 1:14.

Tội lỗi đã làm thế gian hư hoại và đầy khổ đau. Nhưng tất cả những gì hư hại của thế gian vì tội lỗi đã được chữa lành bởi công việc của Đức Chúa Giê-su nơi trần thế. Ngài đã đến thế gian trong hình thể con người để phục vụ kẻ khác. Qua sự mạng của Ngài mà chúng ta được đoàn tụ với Đức Chúa Trời, và mối dây đứt vỡ giữa chúng ta và thiên đàng đã được nối lại. Đức Chúa Giê-su hòa đồng với loài người, vì Ngài muốn cứu người và cứu nhân loại. Ngay cả khi còn ở thế gian, Chúa đã giao tiếp với cả những kẻ tội nhân mà mọi người khinh ghét nữa.

Hãy suy nghĩ về một lễ thật diệu kỳ: Đức Chúa Giê-su, Đấng tạo dựng mọi sự, đã chịu nhận lấy hình hài con người (đọc Giăng 1:3). Và trong hình hài ấy, Ngài đã hòa nhập với những kẻ có tội để làm mục vụ cho họ. Điều này là chân lý nhiệm mầu, mang cho chúng ta biết bao hy vọng, và giúp chúng ta bắt chước Chúa khi làm mục vụ giúp tha nhân.

ĐÃ MẤT MÀ TÌM LẠI ĐƯỢC

Đọc ba câu chuyện Chúa kể trong Lu-ca 15:3-7; Lu-ca 15:8-10; và Lu-ca 15:11-24. Nghiên cứu các lễ thật được mang ra trong ba câu chuyện này.

Chúa kể ba câu chuyện này vì Ngài muốn người Pha-ri-si và các luật gia hiểu rằng mỗi một con người đều là quan trọng và quý giá đối với Ngài. Người Pha-ri-si đã cáo là Đức Chúa Giê-su ngồi ăn chung và làm bạn hữu với kẻ có tội. Họ không hiểu được tình yêu vô bờ Đức Chúa Trời có cho mọi tội nhân.

Ba câu chuyện này bắt đầu với một điều gì đó đã mất, nhưng chấm dứt bằng sự vui mừng và mở tiệc ăn mừng. Mỗi câu chuyện là một ví dụ cho chúng ta hiểu được tình yêu thương mà Đức Chúa Trời dành cho chúng ta, và Ngài rất tha thiết mong thấy chúng ta được cứu chuộc.

Mỗi một linh hồn mà hội thánh làm chứng cho họ và mang về với Chúa; khi linh hồn ấy xưng nhận Đức Chúa Giê-su là Cứu Chúa của họ và chịu nhận phép Báp-têm, thiên đàng cũng vui mừng vì một linh hồn lạc mất nay đã tìm lại được.

Đức Chúa Giê-su đã để mình vào những nơi mà Ngài có thể tìm được các linh hồn lạc mất. Ngài đã đến bên bờ giếng của người Sa-ma-ri để gặp người đàn bà gánh nước tại giếng. Ngài đã chữa bệnh cho con gái của người quân binh La-mã; Ngài đã để cho một người đàn bà rửa chân cho Ngài bằng một bình dầu thơm đáng giá cả một năm lương, khi nàng là một người bị xã hội khi dễ và cho rằng nàng không đáng được làm điều ấy.

Đã có bao giờ bạn tránh không làm chứng đạo cho một người nào vì bạn nghĩ họ không xứng hoặc không xứng đáng với hội thánh của mình không? Bạn và hội thánh bạn cần phải làm gì để có ân hậu đặng chấp nhận những “tội nhân” ấy?

ĂN CHUNG VỚI KẸ CÓ TỘI

Đọc Ma-thi-ơ 9:10-13. Sứ điệp quan trọng nào chúng ta học được qua câu trả lời của Đức Chúa Giê-su với những kẻ chỉ trích Ngài? Cũng đọc Ô-sê 6:6.

Đức Chúa Giê-su bước vào nhà của những người làm điều xấu trong xã hội thời ấy, rồi Ngài ngồi cùng bàn, ăn tiệc chung với họ. Thật là một hình ảnh không chấp nhận được với những người lãnh đạo tôn giáo thời ấy, vì họ chắc chắn sẽ không làm như vậy. Họ sẽ chẳng bao giờ có thể hòa đồng với những người “tội lỗi” được.

Hạng người nào trong xã hội của bạn ngày nay bị xem là người “tội lỗi”?

Những người Pha-ri-si xôn xao và nói với Chúa rằng Ngài không thể hòa đồng và ngồi chung bàn với những hạng người tội lỗi được. Đức Chúa Giê-su trả lời họ rằng họ phải học lời tiên tri (Ô-sê 6:6) “Ta muốn sự thương xót chứ chẳng muốn của lễ. Vì ta đến đây không phải để kêu kẻ công bình, song kêu kẻ có tội (theo ta)”.

“Muốn ngàn người ngày nay cũng vấp cùng lỗi lầm của người Pha-ri-si mà Đức Chúa Giê-su phải trách họ tại buổi tiệc ở nhà Ma-thi-ơ. Thay vì bỏ đi những thói quen mình yêu mến, hay từ bỏ những tư tưởng chiếm ngự trong lòng mình, nhiều người đã từ chối chân lý ban đến từ Cha của ánh sáng. Họ tự tin vào bản thân và dựa vào sự khôn ngoan của mình. Họ không ý thức rằng đời sống tâm linh của họ thật sự rất nghèo nàn.”

“Đức Chúa Trời ghét những sự kiêng ăn cầu nguyện nào bắt đầu từ tấm lòng tự nghĩ mình là công chính.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages (Hy Vọng Muôn Đời)*, trang 280.

Rất dễ cho chúng ta xét đoán người khác qua tư tưởng cá nhân hay qua những luật lệ mà chúng ta tự đặt để xét người khác. Chúng ta phải tập có lòng khiêm nhường, hạ mình và đặt cái tôi của mình sang một bên; rồi để cho Đức Thánh Linh biến đổi lòng nhân từ thành niềm tin vào Đức Chúa Giê-su và Ngài là Đấng Cứu Thế.

Thi thiên 51:17 nói gì với tất cả chúng ta? Làm thế nào sự ý thức về con người tội lỗi của cá nhân mình giúp chúng ta hiểu rõ hơn ý nghĩa của câu Thi Thiên này?

HÒA ĐỒNG NHƯNG KHÔNG TRỘN LẤN

Trong một cuộc hội thảo, diễn giả hỏi hội chúng họ có được bao nhiêu người bạn không phải người Cơ Đốc Phục Lâm. Một người đàn ông ở hàng ghế cuối đứng lên hành diện trả lời, “Tôi phải nói là tôi không làm bạn với những người không cùng đức tin!” Có thể ông ta không có ý xấu, nhưng những lời của ông ta cho chúng ta thấy ngọn đèn của ông là thế nào trong thế gian này.

Chúng ta đã học Ma-thi-ơ 5:13 nói rằng chúng ta là muối của đất. Nhưng muối cũng có thể mất đi vị mặn của nó. Khi muối không còn vị mặn thì muối có khác nào là những hạt cát người ta đổ trên đường đi? Đọc Sáng thế Ký 13:5-13; Sáng thế Ký 19:12-26; Dân số Ký 25:1-3; và I Giăng 2:16. Chúng ta học được bài học nào qua các câu chuyện này về việc hòa đồng với thế gian?

Các ví dụ này trong Kinh Thánh cho thấy khi chúng ta muốn hòa đồng với những người đặt giá trị của thế gian làm tiêu chuẩn trong đời sống của họ, chúng ta phải cẩn thận. Chúng ta phải ghi nhớ lời khuyên trong I Giăng 2:16. Thật dại dột nếu chúng ta nghĩ rằng mình vững mạnh và thế gian không ảnh hưởng được mình! Nhưng đồng thời, chúng ta có ích lợi gì nếu tự mình đóng cửa trốn tránh mọi sự va chạm với thế giới bên ngoài vì sợ ảnh hưởng của họ?

Mỗi người tín đồ cần nhớ đến lời khuyên về sự quân bình trong sự giao tiếp và làm chứng rằng mình là một Cơ Đốc nhân: “Có thể nào những Cơ Đốc nhân thật sự tin Chúa phải từ chối không giao tiếp hoàn toàn với những người chưa biết đạo không? Không, là Cơ Đốc nhân, chúng ta phải có sự giao tiếp với những người chưa biết Chúa. Nhưng chúng ta không làm theo những điều mà những người không biết đạo đã làm. Cơ Đốc nhân không thể để mình bị ảnh hưởng bởi lối sống của những người chưa tin. Lòng của một người tín đồ không thể nào mở ra để học theo những hành động, lời nói của những kẻ chưa tin. Mục đích của sự giao tiếp đối với mỗi người tín đồ là phải hướng dẫn những người chưa biết Chúa đến với Ngài.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Selected Messages (Các Sứ Điệp Chọn Lọc)*, sách 3, trang 231.

Bạn có bao nhiêu bạn bè không phải người Cơ Đốc Phục Lâm? Mỗi tương quan của bạn với họ như thế nào? Ai ảnh hưởng ai? Họ ảnh hưởng hành vi của bạn, hay bạn mang ảnh hưởng đời sống Cơ Đốc đến cho họ?

Ở GIỮA DÒNG DỐI HUNG ÁC VÔ ĐẠO

Không chối cãi là thế gian cần được tiếp nhận những gì, mà chúng ta đã may mắn được tiếp nhận những gì từ Đấng Cơ Đốc. Và chính Đức Chúa Giê-su đã truyền cho chúng ta phải chia sẻ tin mừng ấy cho thế gian. Không có nghĩa là chúng ta trở nên quan trọng; nhưng chúng ta cũng chỉ là những con người tầm thường nay đã được nhận lãnh ơn phước từ Đấng Cơ Đốc. Đức Chúa Giê-su đã ban cho chúng ta thật nhiều; nay Ngài chỉ muốn chúng ta cũng mang những điều vui mừng ấy cho người khác. (Ma-thi-ơ 10:8).

Đọc Phi-líp 2:13-15. Lời khuyên dặn nào cho chúng ta ở đây? Lời khuyên này nhắc lại cho chúng ta biết bốn phận mình phải mang đạo Chúa đến với những người chưa biết, và đồng thời dùng để bản thân mình sa ngã theo họ như thế nào?

Chúng ta phải thật cẩn thận, khi quá sức tìm cách bảo vệ thân mình không bị ô nhiễm bởi thế gian, mà trở thành người tín đồ ích kỷ chỉ nghĩ đến cá nhân mình mà thôi. Có bao giờ những hội thánh địa phương quá chú tâm và dành mọi năng lực vào cách thờ phượng và giáo điều mà không bỏ thì giờ, tài chánh, và năng lực vào việc mang đạo Chúa đến với một thế giới bệnh tật không?

Trong cuốn sách *Nâng Cao Vị Thế Người Nghèo*, tác giả là ông Robert Linthicum bàn đến ba loại hội thánh:

1. Hội thánh thứ nhất là hội thánh ở giữa cộng đồng: họ sống giữa cộng đồng nhưng không có chút liên hệ gì đến cộng đồng; mục đích chính của hội thánh này là phục vụ tín hữu trong vòng khuôn viên của hội thánh họ mà thôi.
2. Rồi đến hội thánh cho cộng đồng: họ biết là họ phải làm việc và phục vụ cộng đồng và họ tổ chức những chương trình cho cộng đồng; nhưng các chương trình của họ không thực sự đáp ứng các nhu cầu thật sự của cộng đồng.
3. Cuối cùng là hội thánh với cộng đồng: họ nghiên cứu để biết cư dân của cộng đồng, và tìm hiểu nhu cầu của cộng đồng; các mục vụ của hội thánh này vừa hữu ích cho cộng đồng vừa làm cộng đồng tiếp nhận chúng vì cộng đồng đã dự phần vào việc giúp hội thánh hiểu họ.

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Công việc chính của hội thánh là dành cho thế gian, chứ không phải chỉ cho chính hội thánh. Hội thánh được tổ chức để làm mục vụ cho kẻ khác. Đức Chúa Giê-su, trong sự hành đạo của Ngài, Chúa hòa đồng với mọi người. Bà Ellen G. White dạy rằng đó là gương chúng ta phải học theo. Hội thánh Chúa phải hòa đồng đặng mang tin lành đến cho cộng đồng chúng ta đang sống. Mỗi một thuộc viên, mỗi một tín hữu phải là muối và phải hòa đồng với cộng đồng để mang vị mặn của muối đến cho người ta biết.

“Không có lời nào kêu gọi Cơ Đốc nhân phải lên núi cao hoặc vào nơi hoang dã đặng giảng đạo cho thỏ rừng. Đây là lời kêu gọi diệu kỳ từ nhà tiên tri của Đức Chúa Trời, là hãy như Đức Chúa Giê-su, phải đi ra tìm kiếm kẻ xấu xí, bẩn cùng, và lạc mất. Đức Chúa Giê-su đã làm bạn với những kẻ có tội. Ngài đến dự tiệc với họ và tìm họ tại những nơi họ tụ tập. Đức Chúa Giê-su không bao giờ phản bội đức tin của Ngài; nhưng Ngài đi tìm những kẻ lạc mất. Các tội nhân không cảm thấy e dè khi họ gặp Đức Chúa Giê-su, trong khi những người tự nhận mình là thánh nhân lại thấy e dè trong những lúc này. Đức Chúa Giê-su đến để cứu kẻ có tội. Đó là mục đích của sứ mạng của Ngài. Đó cũng phải là mục đích cho sứ mạng của chúng ta nữa.

“Đã từ lâu, người Cơ Đốc Phục Lâm đã tự đóng cửa và chỉ ở trong những cộng đồng Cơ Đốc Phục Lâm, như thể cả thế giới chẳng có nghĩa gì. Thời kỳ ấy đã qua rồi. Chúng ta không thể nào, chúng ta cũng không dám, sống trong sự bội đạo bằng cách sống xa cách tha nhân nữa. Đã đến lúc chúng ta, là hội thánh và là những cá nhân, phải vào trong cộng đồng.” – Phỏng trích Russel Burrill, *How to Grow an Adventist Church (Làm Thế Nào Phát Triển Một Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm)* (Fallbrook, California: Hart Books, 2009), trang 50.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Thảo luận ý tưởng khi chúng ta xa rời xã hội và cộng đồng, chúng ta lại sống “trong sự bội đạo”. Bạn có nghĩ chữ ấy quá nặng hay không? Hay bạn nghĩ lời tác giả viết là đúng? Câu Kinh Thánh nào bạn có đặng bổ sung cho câu trả lời của bạn.

2. Chúng ta cần hòa đồng với mọi người đặng mang mục vụ đến với họ. Nhưng chúng ta cũng phải cẩn thận thế nào, để tín hữu của hội thánh chúng ta không bị kéo theo thế gian, qua các công tác phục vụ cộng đồng?

3. Thảo luận tư tưởng rằng, nhiều hội thánh quá bận rộn để tranh cãi về những vấn đề của hội thánh nhiều hơn là dốc công cùng nhau phục vụ cộng đồng và mang tin lành đến với họ. Chúng ta phải làm gì để khỏi bị sa vào cạm bẫy nguy hiểm này?